

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 106/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP P. Đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Quốc T** – Chức vụ: Tổng Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông **Đinh Văn T** và Ông **Huỳnh Khương D** – Chức vụ: Chuyên viên (*Theo Quyết định ủy quyền số 2992/2021/QĐ-TGD ngày 31/12/2021 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố H và Giấy ủy quyền ngày 06/6/2024 của Giám đốc Trung tâm kiêm Trưởng phòng xử lý nợ- Trung tâm xử lý nợ- Ngân hàng TMCP Phát triển TP H*) - Địa chỉ trụ sở chính: 25 Bis N, phường B, quận 1, Tp Hồ Chí Minh. Ông D có mặt, ông T vắng mặt.

- **Bị đơn:** Ông **Lê Hoàng V** – Sinh năm: 1976 – Địa chỉ: Tổ 5x, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Tiến hành lập biên bản hòa giải thành do các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

- **Xác nhận nợ:** Ông Lê Hoàng V có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền tính đến ngày **05/8/2024** là: **3.400.177.227 VND** (Bằng chữ: Ba tỉ, bốn trăm triệu, một trăm bảy mươi bảy nghìn, hai trăm hai mươi bảy đồng). Trong đó: Gốc: 2.750.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 225.560.960 đồng; Lãi quá hạn: 111.270.703 đồng; Nợ thẻ tín dụng: 313.345.564 đồng (gốc: 229.164.060 đồng; lãi trong hạn:

51.180.603; lãi quá hạn: 33.000.901 đồng).

- **Thời gian và phương thức trả nợ như sau:** Trả dứt điểm một lần chậm nhất đến ngày 16/8/2024.

Ông Lê Hoàng V có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày **06/8/2024** cho đến khi thanh toán hết nợ vay theo lãi suất quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

- **Về xử lý tài sản thế chấp:** Trường hợp ông Lê Hoàng V không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì tài sản thế chấp bao gồm: Thửa đất số 103, tờ bản đồ số 139 và tài sản gắn liền với đất là nhà ở riêng lẻ, diện tích sàn 174 m², tọa lạc tại địa chỉ Số 16 Đường N, lô 0x-B2.x, phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 375xxx, sổ vào sổ cấp GCN: CTs 219xxx do Sở TN&MT thành phố Đà Nẵng cấp ngày 12/5/2021, cập nhật thay đổi mới nhất ngày 19/5/2021; Theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 11516/21MB/HĐBĐ ký ngày 21/05/2021 và Phụ lục Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 11516/21MB/HĐBĐ PL01 giữa Ông/Bà Lê Hoàng V với HxBank – chi nhánh Đà Nẵng, được công chứng và đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định pháp luật được xử lý theo điều 299, 303 Bộ luật dân sự để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP P.

- **Án phí dân sự sơ thẩm: 50.001.772 đồng** (Năm mươi triệu, không trăm lẻ một nghìn, bảy trăm bảy mươi hai đồng) các bên đương sự thỏa thuận ông Lê Hoàng V phải chịu. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí đã nộp **48.758.000 đồng** (Bốn mươi tám triệu, bảy trăm năm mươi tám nghìn đồng) theo biên thu số 3328 ngày 26/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận N, TP. Đà Nẵng.

- **Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: 4.000.000 đồng** (Bốn triệu đồng) các bên đương sự thỏa thuận ông Lê Hoàng V phải chịu nộp lại cho Ngân hàng TMCP P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ TRÂM